

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101/2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người
và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cảnh vệ số 13/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 40/2024/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 39/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ Bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2022/TT-BCA;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 5661/TTr-CAT-ANCTNB ngày 25 tháng 6 năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026.
2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 779/2008/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

b) Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Điều 3 của Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số Quyết định số 779/2008/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người
và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
2. Quy định này không áp dụng đối với các công trình quốc phòng, khu quân sự do Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
2. Tổ chức, cá nhân người nước ngoài cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực bảo vệ là khu vực có giới hạn nhất định, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội; khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc đang diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng do các lực lượng bảo vệ có trách nhiệm quản lý, kiểm soát hoạt động của người, phương tiện nhằm duy trì an ninh, trật tự; phòng, chống các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.
2. Khu vực cấm tập trung đông người là khu vực không được tập trung từ 05 người trở lên nhằm mục đích đưa ra yêu cầu hoặc kiến nghị về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, gia đình, tổ chức hoặc về những vấn đề có liên quan chung đến đời sống chính trị - xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc mục đích khác mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Khu vực chứa bí mật nhà nước là những khu vực đang lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước hoặc địa điểm tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước do người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định là khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Khu vực nhà riêng, nơi lưu trú của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước giữ các chức vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Cảnh vệ số 13/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 40/2024/QH15.

2. Trụ sở các cơ quan:

- a) Tỉnh ủy Thái Nguyên và các cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy Thái Nguyên;
- b) Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên;
- d) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- e) Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- f) Kho bạc Nhà nước khu vực VII tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- g) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 5 tại tỉnh Thái Nguyên;
- h) Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- i) Công an tỉnh, các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh; Công an các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- k) Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh thuộc Sở Nội vụ Thái Nguyên.

3. Các khu vực khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khi xét thấy cần thiết:

- a) Khu vực phát sinh tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và trong trường hợp có thảm họa do thiên nhiên, con người, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân;

b) Khu vực đang diễn ra hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước; nơi tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại, thể thao quan trọng do các cơ quan Trung ương, Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì tổ chức có yêu cầu bảo vệ; hoạt động tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; các Kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Phạm vi khu vực bảo vệ:

a) Phạm vi bảo vệ khu vực theo khoản 1 Điều này là toàn bộ khuôn viên nhà riêng, nơi lưu trú của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 2 Điều này là toàn bộ khuôn viên cơ quan, trụ sở; phía trước lối ra vào, vỉa hè, lòng đường, lề đường tiếp giáp cơ quan, trụ sở và không gian phía trên những khu vực này;

c) Phạm vi khu vực bảo vệ theo khoản 3 Điều này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Phạm vi khu vực cấm tập trung đông người là khu vực khuôn viên, khu vực tiếp giáp và vành đai bảo vệ các khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy định này. Trường hợp cần thiết, phạm vi khu vực cấm tập trung đông người do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xác lập sau khi thống nhất với cơ quan chủ quản bằng quyết định cụ thể.

2. Các khu vực khác do Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định.

3. Quy định tại Điều này không áp dụng đối với những khu vực, địa điểm do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức, bố trí tiếp công dân theo quy định.

Điều 6. Khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh (bao gồm cả hoạt động truyền, thu, phát)

1. Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong các khu vực sau:

a) Khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước;

b) Khu vực đang xảy ra các vụ việc phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và những vấn đề khác yêu cầu giữ bí mật cần phải cấm những người không có trách nhiệm tự ý ghi âm, ghi hình, chụp ảnh;

c) Khu vực có đặt biển báo “Khu vực bảo vệ”, “Khu vực cấm tập trung đông người” do người có thẩm quyền quyết định khi xét thấy cần thiết.

2. Thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đối với các khu vực, mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia và các khu vực khác trên địa bàn tỉnh khi xét thấy cần thiết;

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xác định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại trụ sở cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, bảo vệ.

3. Tại các khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định này, các tổ chức, cá nhân chỉ được phép ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong trường hợp được sự đồng ý của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được bảo vệ.

4. Trường hợp phục vụ công tác đấu tranh, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh cho phép chủ thể là cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều này và sử dụng dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh để phục vụ công tác xử lý đối với hành vi vi phạm hoặc các hoạt động công vụ được pháp luật cho phép.

5. Dữ liệu ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này phải được quản lý, bảo vệ chặt chẽ; nghiêm cấm việc tự phát tán, cung cấp dữ liệu, tài liệu khi chưa được phép của người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 7. Khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông

1. Khi có yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự công cộng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh quyết định áp dụng và tổ chức thực hiện biện pháp phân luồng giao thông, tạm thời cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông ra vào các khu vực sau:

a) Khu vực diễn ra các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, của tỉnh tổ chức xét thấy cần thiết phải áp dụng các biện pháp đảm bảo trật tự công cộng;

b) Khi có đoàn lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh;

c) Khu vực có thảm họa do thiên nhiên, con người, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô lớn, đe dọa nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân;

d) Khu vực đang xảy ra vụ việc phức tạp liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

2. Sau khi hết yêu cầu bảo đảm an ninh trật tự, trật tự công cộng, quyết định cấm hoặc hạn chế người, phương tiện giao thông quy định tại khoản 1 Điều này hết hiệu lực thi hành.

Điều 8. Biển báo khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Các khu vực được xác định là khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo.

2. Đặt biển báo:

a) Biển báo “Khu vực bảo vệ” đặt cố định tại các khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định này; đặt cố định hoặc tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ tại các khu vực quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này;

b) Biển báo “Khu vực cấm tập trung đông người” được đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại Điều 5 Quy định này;

c) Biển báo “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” được đặt cố định hoặc tạm thời tại các khu vực quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này;

d) Vị trí đặt biển báo do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh quyết định. Biển báo phải đặt ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

3. Mẫu biển báo khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy định này.

Chương III

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC,
CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân

1. Công an tỉnh:

a) Căn cứ Quy định này và quy định của pháp luật hiện hành hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định cụ thể vị trí đặt biển báo cố định, lưu động; mẫu biển báo “Khu vực bảo vệ”; “Khu vực cấm tập trung đông người”; “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh” và áp dụng các biện pháp đảm bảo trật tự công cộng theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, thực hiện công tác bảo vệ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra tại khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; khu vực hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan lắp đặt các biển báo và xây dựng nội quy niêm yết công khai tại các địa điểm, khu vực đã được xác định;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định này; kịp thời phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này nhằm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý khu vực quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 Quy định này có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức đặt biển báo theo quy định tại Điều 8 Quy định này; chủ động tự trang bị, lắp đặt, phân công lực lượng bảo vệ, giữ gìn, thay thế khi biển báo bị hư hỏng;

b) Xây dựng nội quy cụ thể của cơ quan, đơn vị và niêm yết trước cổng trụ sở của cơ quan, đơn vị; có lực lượng bảo vệ chuyên trách đảm bảo việc thực hiện nội quy trong phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý đồng thời giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật trong phạm vi khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh xung quanh trụ sở cơ quan, đơn vị;

c) Tổ chức lực lượng bảo vệ chuyên trách bảo đảm việc thực hiện nội quy trong phạm vi do cơ quan, đơn vị quản lý, đồng thời giải quyết những hành vi vi phạm chưa đến mức xử lý bằng pháp luật trong phạm vi khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.

3. Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm thông tin tỉnh: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được quy định tại Điều 2 Quy định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Mọi hành vi vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình theo quy định.

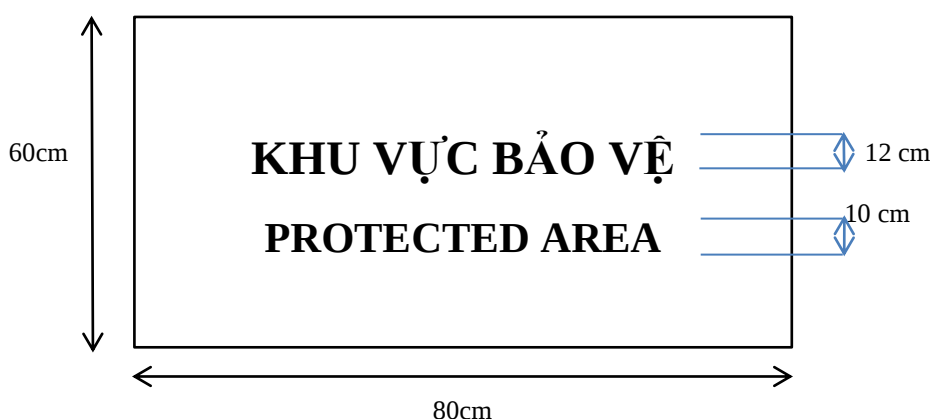
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC BIỂN BÁO

**Khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người;
cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND)

1. Mẫu biển báo “Khu vực bảo vệ”

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC BẢO VỆ**” được viết bằng tiếng Việt ở một dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh “**PROTECTED AREA**” ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Biển báo “**KHU VỰC BẢO VỆ**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền quy định là khu vực bảo vệ.

2. Mẫu biển báo “Khu vực cấm tập trung đông người”

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh “**NO GATHERING**” ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Biển báo “**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền quy định là khu vực cấm tập trung đông người.

3. Mẫu biển báo “Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh”

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 85cm x 70cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh “**NO RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING**” ở hai dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



Biển báo “**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**” được sử dụng để cấm cố định hoặc tạm thời tại các khu vực đã được cấp có thẩm quyền quy định cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh.